TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2022/HS-ST Ngày 28-7-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy;

Thẩm phán thành viên: Ông Chu Long Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Hải,

Bà Hoàng Bích Liên,

Ông Đỗ Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Thế Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo*: Vương Xuân H (tên gọi khác Vương Văn H), sinh ngày 04-11-1980 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Chỉ K (đã chết) và bà Vương Thị P; có vợ là Trần Thị P và có 02 con sinh năm 2001 và 2008; tiền án, tiền sự không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-01-2022 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Chu Thế V, Luật sư Văn phòng Luật sư H, Đoàn L tỉnh Lạng Sơn; địa chỉ: C, khối 4, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Vương Xuân L, sinh năm 1972 (đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Vương Thị P, sinh năm 1940; vắng mặt.

2. Chị Nông Thị S, sinh năm 1973; có mặt.

3. Anh Vương Văn C, sinh năm 1994; có mặt.

4. Anh Vương Văn N, sinh năm 2001; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Vương Thị P, anh Vương Văn C, anh Vương Văn N:* Chị Nông Thị S; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị P; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Dương Chỉ K và bà Vương Thị P có 03 người con trai là Vương Xuân L, Vương Xuân H và Vương Xuân H. Năm 2002, ông Dương Chỉ K và bà Vương Thị P chia đất cho các con; theo đó Vương Xuân H chia thửa đất số 64 tờ Bản đồ địa chính số 23 và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Vương Văn H; trên đất có 01 ngôi nhà trình tường mà tại thời điểm đó bà Vương Thị P chung sống cùng vợ chồng Vương Xuân H và Vương Xuân H còn Vương Xuân L đã ra ở riêng. Vương Xuân H được chia thửa đất số 59, tờ Bản đồ địa chính số 23 là đất trồng cây lâu năm liền kề phía sau nhà đất mà Vương Xuân H đã được chia.

Năm 2003, vợ chồng Vương Xuân H xây nhà ra ở riêng; năm 2013 ông Dương Chỉ K chết; năm 2018 vợ chồng Vương Xuân H cũng ra ở riêng nên Vương Xuân H đón bà Vương Thị P về ở cùng. Quá trình chung sống, Vương Xuân H và và bà Vương Thị P phát sinh mâu thuẫn nên đầu năm 2019, Vương Xuân L đã đón bà Vương Thị P về ở cùng từ đó cho đến nay.

Ngày 28-9-2021, bà Vương Thị P gọi 03 người con trai là Vương Xuân L, Vương Xuân H và Vương Xuân H đến để bàn việc phân chia lại thửa đất số 64 mà trước đó đã chia cho Vương Xuân H. Theo bà Vương Thị P, ai nuôi bà thì mới được chia thửa đất số 64; do bà đang được anh Vương Xuân L nuôi dưỡng nên bà yêu cầu Vương Xuân H chuyển thửa đất số 64 cho anh Vương Xuân L quản lý, sử dụng nhưng Vương Xuân H không đồng ý.

Sau khi được Ủy ban nhân dân xã T hòa giải về tranh chấp đất nhưng không thành, bà Vương Thị P bảo con dâu là chị Nông Thị S (vợ Vương Xuân L) chặt toàn bộ cây bưởi mà Vương Xuân H trồng trên diện tích thửa đất 64 đã được chia. Khoảng cuối tháng 01-2022, anh Vương Xuân L trồng cây hồi trên diện tích thửa đất 59 đã chia cho anh Vương Xuân H (liền kề phía sau nhà đất 64 mà Vương Xuân H đã được chia). Do không biết diện tích đất trồng cây hồi đã được chia cho anh Vương Xuân H nên ngày 26-01-2022 Vương Xuân H đã nhổ toàn bộ cây hồi con mới trồng.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27-01-2022, Vương Xuân L cùng bà Vương Thị P đến nhà Vương Xuân H để hỏi về việc nhổ cây hồi. Khi biết Vương Xuân

H là người nhổ cây hồi do mình trồng, Vương Xuân L rút 01 cây củi ở đống củi nhà Vương Xuân H dơ lên và hai bên giằng co nhau. Vương Xuân H chạy vào bếp lấy 01 con dao nhọn chạy ra hai bên tiếp tục giằng co, sau đó Vương Xuân H dùng dao đâm Vương Xuân L nhiều nhát làm Vương Xuân L tử vong tại chỗ. Vương Xuân H cầm theo con dao đến Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để đầu thú.

Biên bản khám nghiệm tử thi thể hiện: Anh Vương Xuân L có 08 vết thương trên cơ thể; trong đó có vết thương thấu trong tại khoang liên sườn 6 bên trái, dưới núm vú trái 3,5cm, làm đứt sụn sườn khoang liên sườn 6, rách bao tim, xuyên thấu tâm thất phải và vết thương tại vùng cổ trái làm đứt bó mạch, thần kinh đốt sống cổ số 5, 6.

Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 14/2022/GĐPY-PC-09 ngày 18-02-2022 của Phòng Kỹ thuận Hình sự Công an tỉnh Lạng sơn kết luận nguyên nhân chết do mất máu cấp do vết thương thấu trong, thấu tim vùng ngực trái.

Quá trình điều tra, bị cáo Vương Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Cáo trạng số 66/CT-VKSLS-P2 ngày 13-6-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vương Xuân H về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vương Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Nông Thị S là người đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Sự việc xảy ra ngày 27-01-2022 chị không được chứng kiến, khi biết tin chị đến nơi thì thấy anh Vương Xuân L đã tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, vợ của bị cáo Vương Xuân H đã bồi thường cho gia đình chị 23.000.000 đồng bao gồm 20.000.000 đồng tiền mặt và hiện vật (gà, gạo, thóc) trị giá 3.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt tử hình đối với bị cáo và buộc bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại do chị Nông Thị S làm đại diện với tổng số tiền bồi thường là 188.000.000 đồng, được trừ đi 23.000.000 đồng đã bồi thường, bị cáo tiếp tục phải bồi thường 165.000.000 đồng.

Chị Trần Thị P trình bày: Hôm đó, chị và Vương Xuân H vừa đi chợ về thì Vương Xuân L và bà Vương Thị P đến nhà hỏi ai là người nhổ cây hồi do Vương Xuân L trồng. Sau đó, Vương Xuân H và Vương Xuân L to tiếng, giằng co nhau; Vương Xuân H vào bếp lấy dao đâm Vương Xuân L. Sau khi sự việc xảy ra, chị đã bồi thường cho gia đình bị hại 23.000.000 đồng bao gồm cả tiền mặt và hiện vật. Mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình nuôi dạy con cái.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Qua tranh tụng tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ việc tranh chấp đất, ngày 27-01-2022, anh Vương Xuân L chủ động đến nhà bị cáo và hai bên xảy ra mâu thuẫn, anh Vương Xuân L dùng cây đánh bị cáo nhưng không trúng, bị cáo Vương Xuân

H đã dùng dao đâm anh Vương Xuân L nhiều nhát làm anh Vương Xuân L tử vong. Hành vi của bị cáo mang tính côn đồ nhưng xét về nguyên nhân cũng có một phần lỗi của bị hại. Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng đã nêu; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Vương Xuân H phạm tội Giết người và xử phạt bị cáo Vương Xuân H tù chung thân. Đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 165.000.000 đồng

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ gồm 01 con dao nhọn và 01 đoạn cây củi gỗ. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Chu Thế V là người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố. Sau khi sự việc xảy ra, vợ của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 23.000.000 đồng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt và là người dân tộc thiểu số, có trình độ văn hóa thấp trong một phút bực tức đã gây ra thảm họa cho gia đình; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến Công an đầu thú và thành khẩn khai báo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, xét về nguyên nhân dẫn đến sự việc cũng do bị hại có một phần lỗi nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt 20 năm tù cũng đủ để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Về trách nhiệm dân sự và nội dung khác, nhất trí với đề nghị của Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết bị cáo sai, bị cáo rất ân hận mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáp để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đây là phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, bà Vương Thị P vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và văn bản ủy quyền cho chị Nông Thị S đại diện tham gia tố tụng. Vì vậy, việc vắng mặt của Vương Thị P không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Vương Thị P.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Xuất phát từ việc tranh chấp đất, nhổ cây trồng trên đất nên khoảng 11 giờ 47 phút ngày 27-01-2022, anh Vương Xuân L đã đến nhà Vương Xuân H, hai bên xảy ra to tiếng và giằng co nhau; Vương Xuân H đã dùng dao đâm anh Vương Xuân L 08 nhát, làm anh Vương Xuân L tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, đã tước đoạt tính mạng của anh Vương Xuân L. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vương Xuân H về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Để có căn cứ quyết định mức hình phạt, ngoài việc xem xét đến nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử sẽ đánh giá nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến Cơ quan Công an để đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; gia đình của bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại 23.000.000 đồng nhằm khắc phục phần nào hậu quả do bị cáo gây ra. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là người có nhân thân tốt; là người dân tộc thiểu số, có trình độ văn hóa thấp; khi phát hiện cây của mình bị nhổ anh Vương Xuân L không trình báo cơ quan có thẩm quyền mà chủ động đến nhà bị cáo để hỏi chuyện, trong lúc bực tức, không kìm chế được bản thân bị cáo đã gây ra thảm họa cho gia đình.

[8] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy việc áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị S đã thỏa thuận, thống nhất được việc bồi thường dân sự; cụ thể: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 188.000.000 đồng, được trừ đi 23.000.000 đồng mà chị Trần Thị P đã bồi thường; bị cáo Vương Xuân H tiếp tục phải bồi thường 165.000.000 (một trăm sáu mươi lăm triệu) đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận nói trên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về vật chứng đã chuyển Cơ quan Thi hành án gồm 01 con dao là công cụ phạm tội và 01 đoạn cây củi gỗ là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, ý kiến nào có căn cứ, phù hợp với nhận định, đánh giá của Hội đồng xét xử thì được chấp nhận; ý kiến nào không có căn cứ, không phù hợp với nhận định, đánh giá của Hội đồng xét xử thì không được chấp nhận.

[12] Về án phí: Do bị cáo bị kết án và phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Xuân H phạm tội Giết người.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Xuân H tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 27-01-2022.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, cụ thể:

Bị cáo Vương Xuân H phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Vương Thị P, chị Nông Thị S, anh Vương Văn C, anh Vương Văn N; do chị Nông Thị S đại diện; tổng số tiền bị cáo Vương Xuân H phải bồi thường là 188.000.000 đồng, được trừ đi 23.000.000 đồng mà chị Trần Thị P đã bồi thường; buộc bị cáo Vương Xuân H tiếp tục phải bồi thường 165.000.000 (một trăm sáu mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn và 01 đoạn cây củi gỗ hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-6-2022.

5. Về án phí: Bị cáo Vương Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 8.250.000 (tám triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thùy